

Bản án số: 124/2022/HS-PT  
Ngày: 13 - 12 - 2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hoàng Lâm

*Các Thẩm phán:* Ông Võ Thái Sơn

Bà Võ Thị Phụng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Thịnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:** Bà Trương Thuận Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 110/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Lê Thị Thảo L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2022/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Lê Thị Thảo L**, sinh năm 1992; tại: Thị xã L, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp F, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị M; bị cáo có chồng là Lê Quang T và 02 con (lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền sự: Không. tiền án: Ngày 23/10/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Hậu Giang xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 23/2019/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/6/2020; nhân thân: Ngày 30/10/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Hậu Giang xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 02/2015/HSST; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa*: Ông Trương Thanh V, là Luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyễn T1-HG thuộc Đoàn luật sư tỉnh H (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ ngày 19/4/2022, Công an phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang tiếp nhận tin báo của bà Lâm Thu A về việc cửa hàng Vật tư nông nghiệp “Lâm Anh” do vợ chồng bà Lâm Thu A làm chủ, có địa chỉ tại khu vực Bình Thạnh B, phường B bị mất số tiền 49.500.000 đồng. Đến ngày 25/4/2022, Công an phường B chuyển tin báo trên đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L, tỉnh Hậu Giang để điều tra theo thẩm quyền.

Kết quả điều tra xác định: Vào khoảng 10 giờ ngày 19/4/2022, ông Trần Đăng Huy V1 (là chồng bà A) rời khỏi cửa hàng đi công việc, còn bà A đi ra phía sau cửa hàng để làm cơm trưa. Trước khi đi ra phía sau cửa hàng, bà A để 02 cọc tiền với tổng số tiền là 49.500.000 đồng, là tài sản chung của vợ chồng bà A vào phía trong ngăn tủ phía trên, bên phải còn đang cắm chìa khóa của cái tủ bằng gỗ đặt trong phòng khách để chuẩn bị trả tiền cho công ty vật tư nông nghiệp. Lúc này, cửa hàng chỉ còn lại một mình cháu Trần Gia T2 (là con của bà A và ông V1) nằm võng chơi điện thoại tại phòng khách.

Đến khoảng hơn 10 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Thị Thảo L một mình điều khiển xe mô tô của gia đình, biển kiểm soát: 95E1 - 453.03 đi từ nhà thuộc ấp F, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang đến cửa hàng vật tư nông nghiệp “Lâm Anh” để mua thuốc diệt cỏ, diệt ốc chuẩn bị gieo sạ lúa. Khi đến, L đậu xe sát lề đường phía trước cửa cửa hàng “Lâm A” rồi đi vào trong cửa hàng gọi nhiều lần nhưng không có ai ra tiếp khách. Lúc này, L quan sát thấy trong cửa hàng “Lâm Anh” chỉ có cháu T2 đang nằm võng chơi điện thoại, xung quanh không có ai khác, L liền nảy sinh ý định lén lút vào cửa hàng “Lâm A” để tìm tài sản lấy trộm. L nhanh chóng tiến vào trong phòng khách của cửa hàng “Lâm A”, khi đó cháu T2 vẫn không để ý. L đi đến cái tủ bằng gỗ đặt trong phòng khách rồi dùng tay phải mở ngăn tủ phía trên, bên phải vẫn còn đang cắm chìa khóa thì nhìn thấy 02 cọc tiền mà bà A đã để trước đó. Lúc này, L dùng tay phải lần lượt lấy 02 cọc tiền cất giấu vào trong túi áo khoác bên phải của bị cáo đang mặc rồi nhanh chóng điều khiển xe về nhà cha mẹ ruột của L tại ấp C, xã L, thị xã L để dọn đất ruộng. Tại đây, khi chỉ có một mình, L lấy 02 cọc tiền vừa lấy trộm được ra đếm được số tiền 49.500.000 đồng. Số tiền trộm được, L sử dụng 5.000.000 đồng để trả cho bà Trần Thị C và sử dụng số tiền 4.000.000 đồng để mua xăng dầu tại cửa hàng xăng dầu “V”, số tiền còn lại bị cáo sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân. Đến khoảng hơn 12 giờ cùng ngày, bà A phát hiện bị mất trộm số tiền kể trên nên trình báo Công an phường B. Qua trích xuất dữ liệu camera tại cửa hàng vật tư nông nghiệp “Lâm Anh” và kết quả xác minh L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2022/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Hậu Giang quyết định:*

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Thảo L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Thảo L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ 27/6/2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/10/2022, bị cáo Lê Thị Thảo L kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết vụ án:* Tại phiên tòa bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới, mức án 02 năm 06 tháng tù là tương xứng bởi hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự tại địa phương, bị cáo không lo chí thú làm ăn mà lấy tài sản của người khác phục vụ tiêu xài cá nhân nên cần thiết có mức hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Người bào chữa tranh luận:* Mặc dù bị cáo không có tình tiết mới, nhưng sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trong đó có đơn xin giảm nhẹ của anh V1, tại phiên tòa sơ thẩm thì không trực tiếp tham gia. Số tiền bị cáo trộm cắp không hoàn toàn dùng vào mục đích tiêu xài hoang phí, sau khi sự việc bị phát hiện đã tác động khắc phục toàn bộ, cho thấy bị cáo đã có ý thức chấp hành pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải, vì đó mà cả hai bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

*Kiểm sát viên tranh luận:* Mặc dù có cung cấp đơn bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng tình tiết này đã được cấp sơ thẩm áp dụng, nên vẫn giữ nguyên quan điểm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Lê Thị Thảo L có đơn kháng cáo đúng theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp

nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo L vẫn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo. Đối chiếu lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 19/4/2022, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm số tiền 49.500.000 đồng của bà Lâm Thu A và ông Trần Đăng Huy V1. Hành vi của bị cáo của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân bị cáo, bị cáo phạm tội có tình tiết tăng nặng bị cáo “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục xong hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nào có căn cứ ngoài các tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã được áp dụng nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Thảo L và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Thảo L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Thảo L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ 27/6/2022.

*Về án phí:* Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Thị Thảo L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang (PC11, PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CQĐT, Chi cục THADS thị xã L;
- Chính quyền nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phạm Hoàng Lâm**